

Bản án số: 196/2023/HS-ST
Ngày 11 – 9 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Đỗ Thanh Ngọc.
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Như Hùng và ông Nguyễn Văn Hiệp.
- *Thư ký phiên toà:* Bà Nông Kim Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa:* Bà Hồ Thị Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 11/9/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 202/2023/HSST ngày 24 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 193/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Đặng Văn T, sinh năm 2000; HKTT: Thôn An Động, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đặng Văn H, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị Hư, sinh năm 1982; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: - Bản án số 114/2014/HSST ngày 25/9/2014 Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Ninh xử phạt T 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội “Cướp tài sản”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/6/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, có mặt ở điểm cầu trực tuyến tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh.

2. Nguyễn Văn H, sinh năm 1991; HKTT: Thôn An Động, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Ho, sinh năm 1961 (đã chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1963; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án:

- Bản án số 64/2010/HSST ngày 13/8/2010 Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Ninh xử phạt H 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ra trại ngày 20/4/2012.

- Bản án số 62/2013/HSST ngày 18/6/2013 Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Ninh xử phạt H 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ra trại ngày 20/4/2014.

- Bản án số 142/2014/HSST ngày 18/7/2014 Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh xử phạt H 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 BLHS 1999, ra trại ngày 06/4/2017.

- Bản án số 03/2017/HSST ngày 10/11/2017 Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Ninh xử phạt H 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 BLHS 1999, ra trại ngày 07/01/2020.

- Bản án số 134/2021/HSST ngày 30/9/2021 Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Ninh xử phạt H 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS 2015 (Trị giá tài sản Hiếu trộm cắp là 1.000.000 đồng), ra trại ngày 22/7/2022

Tiền sự: Không

Nhân thân:

- Quyết định xử phạt hành chính số 26, ngày 04/4/2007 của Công an huyện T, tỉnh Bắc Ninh phạt “Cảnh cáo” về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 11/5/2009 Công an xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh ra Quyết định xử phạt hành chính hình thức “Cảnh cáo” về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 26/9/2009 Chủ tịch UBND xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã trong thời hạn 06 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Ngày 09/3/2010 Công an xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh ra Quyết định xử phạt hành chính hình thức “Cảnh cáo” về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 04/8/2012 Công an xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh ra Quyết định xử phạt hành chính hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/6/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, có mặt ở điểm cầu trực tuyến tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh.

* Bị hại: Anh Nguyễn Duy Đ, sinh năm 1992; HKTT: Thôn Tập Linh, xã Chi Lăng, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh (Vắng mặt).

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1980; HKTT: Tổ 2, thị trấn Nam Giang, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định; Địa chỉ: thôn Hộ Vệ, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 19/4/2023, Nguyễn Văn H, sinh năm 1991; HKTT: thôn An Động, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX BKS: 99V2-0594 của anh Nguyễn Văn Ha, sinh năm 1969; HKTT: Thôn An Động, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh để đi có việc. Sau đó, Hiếu điều khiển xe mô tô đi uống thuốc Methamzol ở phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Đến khoảng 08 giờ 10 phút cùng ngày Đặng Văn T, sinh năm 2000; HKTT: Thôn An Động, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh gọi điện nhờ H chở T về xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh, Hiếu đồng ý và điều khiển xe mô tô đến cột đồng hồ thuộc phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh thì gặp T. H điều khiển xe mô tô chở T ngồi sau đi theo đường Quốc lộ 38 đến đoạn nhà nghỉ Sao Mai, phường Hạp Lĩnh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh thì Tuấn phát hiện thấy có 01 chiếc xe ô tô bán tải màu ghi nhãn hiệu Nissan BKS: 99A-151 của anh Nguyễn Duy Đ, sinh năm 1992; HKTT: Thôn Tập Linh, xã Chi Lăng, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh đang mở nắp cốp ở phía sau xe, quan sát không có người nên T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản trong cốp xe ô tô để bán lấy tiền ăn tiêu. Khi Hiếu điều khiển xe mô tô đi qua xe ô tô, T bảo H đỗ xe lại để T trộm cắp tài sản trong xe ô tô, H đồng ý và điều khiển xe mô tô quay lại, dừng xe ở phần đuôi xe ô tô. T xuống xe đi bộ đến phần cốp sau xe ô tô đang mở thấy có 01 chiếc hộp nhựa màu xanh nhãn hiệu Klauke ở ngoài mặt hộp bên trong có 01 máy éo thủy lực 12 tấn màu xanh dùng pin sạc, nhãn hiệu Klauke Đức, mã hiệu EK 12042L + 01 viên pin makia sử dụng để lắp vào kìm ép; 10 hàm ép cốt bằng kim loại và 05 hàm ép ghim bằng kim loại. T cầm chiếc hộp trên đi ra và ngồi lên xe mô tô, Tuấn để hộp vừa trộm cắp được ở giữa người của T, H. Sau đó, Hiếu điều khiển xe mô tô đi đến cửa hàng thu mua sắt vụn của anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1980; HKTT: tổ 2, thị trấn Nam Giang, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định; Chỗ ở: thôn Hộ Vệ, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh đến bán tài sản vừa trộm cắp được số tiền 500.000 đồng. T, H cùng nhau ăn tiêu hết số tiền trên.

Ngày 09/6/2023 anh Đ làm đơn trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh. Đối với chiếc vỏ hộp màu xanh dương nhãn hiệu Klauke ở ngoài mặt hộp giá trị không đáng kể nên không đề nghị gì về chiếc vỏ hộp này.

Ngày 13/6/2023 Công an Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh thu giữ vật chứng: 01 hộp đồ màu xanh dương nhãn hiệu Klauke ở ngoài mặt hộp, bên trong có 01 chiếc kìm ép thủy lực hãng Klauke loại 12 tấn, 01 viên pin

Lithon Makita, 10 hàm ép cốt bằng kim loại và 05 hàm ép ghim bằng kim loại do anh Nguyễn Văn D giao nộp; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX BKS: 99V2-0594 đã qua sử dụng và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Lại Hữu Tùng, sinh năm 1984; HKTT: Khu 2, thị trấn phố Mới, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh do anh Nguyễn Văn Ha giao nộp.

Tại bản Kết luận định giá số 154/KL-HĐĐGTS ngày 12/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Ninh kết luận:

- 01 máy ép thủy lực 12 tấn màu xanh dùng pin sạc, nhãn hiệu Klauke Đức mã hiệu EK 1204L + 01 viên pin Makia sử dụng để lắp vào kìm ép được đưa vào hoạt động từ năm 2017 đã qua sử dụng, vẫn hoạt động bình thường trị giá 16.750.000 đồng;

- 10 hàm ép cốt bằng kim loại, đã qua sử dụng, vẫn hoạt động bình thường trị giá 838.000 đồng;

- 05 hàm ép ghim bằng kim loại, đã qua sử dụng, vẫn hoạt động bình thường trị giá 581.000 đồng;

Tổng giá trị tài sản là 18.169.000 đồng.

Ngày 10/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã trả cho anh Ha 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX BKS: 99V2-0594 và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Lại Hữu Tùng.

Ngày 13/6/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã trả cho anh Nguyễn Duy Đ 01 chiếc hộp nhựa màu xanh dương nhãn hiệu Klauke ở ngoài mặt hộp; 01 máy ép thủy lực 12 tấn màu xanh dùng pin sạc, nhãn hiệu Klauke, mã hiệu EK 12042L + 01 viên pin Makia sử dụng để lắp vào kìm ép; 10 hàm ép cốt bằng kim loại; 05 hàm ép ghim bằng kim loại.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 159/CT-VKSTPBN ngày 22 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố Đặng Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Đặng Văn T và Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Bị hại anh Nguyễn Duy Đ vắng mặt tại phiên tòa. Tại cơ quan điều tra, tại đơn xin xét xử vắng mặt anh Đại xác nhận nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì khác và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn D vắng mặt tại phiên tòa. Tại cơ quan điều tra anh Du không yêu cầu các bị cáo phải hoàn trả số tiền 500.000 đồng.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng truy tố Đặng Văn T. Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1, Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn T từ 18 tháng đến 22 tháng tù.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 36 tháng đến 40 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo

Về trách nhiệm dân sự: Không

- Ý kiến của bị cáo: Các bị cáo nhất trí với phần luận tội và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

- Lời nói sau cùng của bị cáo T: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo H: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về chăm sóc mẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng: Đã thực hiện theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với không gian, phù hợp với thời gian, địa điểm, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ thấy đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 08 giờ 20 phút ngày 19/4/2023 tại trước nhà nghỉ Sao Mai, khu Tiên Xá, phường Hạp Lĩnh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Văn H và Đặng Văn T đã có hành vi trộm cắp một hộp đồ màu xanh dương nhãn hiệu KLAUKE ở ngoài mặt hộp, bên trong có 01 máy ép thủy lực 12 tấn màu xanh dùng pin sạc nhãn hiệu KLAUKE Đức, mã hiệu EK 12042L + 01 viên pin Makia sử dụng để lắp vào kim ép trị giá 16.750.000 đồng; 10 hàm ép cốt bằng kim loại trị giá 838.000 đồng; 05 hàm ép ghim bằng kim loại với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 18.169.000 đồng trị giá 581.000 đồng, mục đích bán lấy tiền tiêu sài cá nhân.

Về tình tiết định khung hình phạt: Các bị cáo đều trộm cắp tài sản trị giá 18.169.000 đồng nhưng bị cáo H 05 lần bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Vậy, Cáo trạng truy tố số 159/CT-VKSNDTPBN ngày 22/8/2023 đã truy tố bị cáo Đặng Văn T về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và Nguyễn Văn H về tội trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm minh để răn đe, trừng trị đối với các bị cáo qua đó nâng cao hiệu quả của công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm góp phần tạo môi trường an ninh trật tự trên địa bàn khu dân cư của địa phương.

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc thống nhất từ trước về việc trộm cắp tài sản cũng như không có sự câu kết phân công nhiệm vụ. Bị cáo T là người trực tiếp trộm cắp tài sản, còn H đứng canh giới và chờ T cùng đi tìm nơi tiêu thụ. Do vậy, xác định các bị cáo có vai trò ngang nhau trong vụ án.

[4] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS, nhân thân của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo HĐXX xét thấy cả 02 bị cáo đều có nhân thân xấu, đã từng bị kết án và chấp hành hình phạt tù nhưng không lấy đó làm bài học nghiêm khắc cho bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Các bị cáo đều là người trưởng thành có đầy đủ năng lực nhận thức, chịu trách nhiệm hình sự và đều thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp là thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm khắc xử phạt các bị cáo hình phạt tù mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Riêng bị cáo Hiếu phải cách ly với xã hội một thời gian dài thì mới đủ điều kiện và thời gian cải tạo bị cáo trở thành một người tốt. Hội đồng xét xử xét thấy mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên không xem xét.

[8] Về vật chứng: Ngày 10/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã trả cho anh Hải chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX BKS 99V2-0594. Đây là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn Ha, anh Hải không biết và bị cáo không nói anh Hải biết việc Hải trở Hiếu đi trộm cắp tài sản nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh trả lại là phù hợp.

Ngày 13/6/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã trả lại cho anh Nguyễn Duy Đ 01 chiếc hộp nhựa màu xanh dương nhãn hiệu KLAUKE ở ngoài mặt hộp, bên trong có 01 máy ép thủy lực 12 tấn màu xanh dùng pin sạc nhãn hiệu KLAUKE Đức, mã hiệu EK 12042L + 01 viên pin Makia sử dụng để lắp vào kim ép; 10 hàm ép cốt bằng kim loại; 05 hàm ép ghim bằng kim loại. Đây là tài sản của bị hại nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh trả lại là phù hợp.

Đối với 01 đĩa DVD bên trong chứa các đoạn video ghi lại hình ảnh của Tuấn và Hiếu do anh Nguyễn Duy Đ giao nộp là chứng cứ của vụ án nên cần lưu giữ hồ sơ vụ án.

[9] Liên quan vụ án anh Nguyễn Văn D khi thu mua tài sản nhưng anh Du không biết, các bị cáo cũng không nói cho anh Du biết tài sản trên do trộm cắp được mà có. Sau khi cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Bắc Ninh thông báo tài sản là tài sản do trộm cắp mà có, anh Du đã tự nguyện giao nộp. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Bắc Ninh không đề cập xử lý là phù hợp.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T, Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Văn T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/6/2023. Quyết định tạm giam bị cáo Tuấn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 38 (Ba mươi tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam ngày 14/6/2023. Quyết định tạm giam bị cáo Tuần 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Không

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Bị cáo Đặng Văn T, Nguyễn Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND TP Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- Công an Tp. Bắc Ninh;
- THA dân sự Tp. Bắc Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Thanh Ngọc